

AI qua lăng kính Phật giáo

ISSN: 2734-9195 13:10 14/10/2024

Những giáo lý quý báu của đức Phật không chỉ cung cấp các phương pháp thực dụng để trị liệu và chữa lành những nỗi khổ niềm đau và thúc đẩy hạnh phúc mà còn có thể giúp giải quyết các vấn đề đương đại phát sinh từ sự tiến bộ nhanh chóng của công nghệ.

Tác giả: **Ravi Singh**
Viết dịch: **Thích Vân Phong**

Trước đây OpenAI đã ra mắt ChatGP-4o có chức năng như một trợ lý giống người thật. Một số người đã so sánh với chatbot AI trong bộ phim Her (tạm dịch: Nàng) là một bộ phim lãng mạn hài hước xen lẫn chính kịch phát hành năm 2013 của Mỹ. Tuy nhiên, nó vẫn còn một chặng đường dài trước khi trở nên không thể phân biệt được với con người.

Thiền giả Yuval Noah Harari đã ví ChatGPT như một loại nguyên sinh vật (amip) trong bối cảnh tiến hóa của AI. Ông cho rằng trong khi quá trình tiến hoá sinh học mất hàng triệu năm, thì quá trình tiến hoá kỹ thuật số sẽ tiến triển theo cấp số nhân. Chỉ trong 10 năm, một loại nguyên sinh vật (amip) kỹ thuật số có thể tiến hóa thành một con “Khủng long bạo chúa” T-Rex kỹ thuật số.

Trong thời đại công nghệ phát triển nhanh chóng này, câu hỏi về việc AI đạt được ý thức không còn giới hạn trong phạm vi khoa học viễn tưởng nữa. Khi các hệ thống AI ngày càng tinh vi, có khả năng thực hiện các nhiệm vụ phức tạp và thậm chí thể hiện các đặc điểm học tập, nói chuyện và thích nghi, chúng ta buộc phải xem xét lại các khái niệm triết học cơ bản, bao gồm bản chất của ý thức và bản sắc cá nhân. Thật thú vị, khái niệm Anattā (vô ngã) của Phật giáo cung cấp một góc nhìn độc đáo để xem xét các vấn đề này.



“Vô ngã” (anattā) là triết lý cốt tủy và đặc thù của đạo Phật, do đó, đức Phật Thích Ca Mâu Ni được gọi là anattā-vadi, người thầy dạy về “Vô ngã”. Thuyết này đi ngược lại với thuyết “tiểu ngã - đại ngã” (ātman-brahman) của đạo Bà-la-môn, là tôn giáo chính thống thời bấy giờ tại Ấn Độ.

Theo triết lý này, trong chúng sinh không có bản ngã hay linh hồn vĩnh cửu, bất biến. Thay vào đó, sự nhận thức mà chúng ta biết là “bản ngã” chỉ đơn thuần là một tập hợp hay tích hợp của năm uẩn (skandhas): Sắc (vật chất, matter, material); Thọ (cảm giác, perception); Tưởng (tưởng tượng, imagination); Hành (chuyển động, motion); Thức (nhận thức, phân biệt, consciousness, alaya, discrimination). Các uẩn (tích hợp) này luôn thay đổi, và sự phụ thuộc lẫn nhau của chúng tạo ra ảo tưởng về một bản ngã ổn định, liên tục. Bằng cách hiểu “vô ngã” (anattā), người ta có thể đạt được sự nhận thức sâu sắc hơn về bản chất của sự tồn tại và gốc rễ của những nỗi khổ niềm đau, cuối cùng dẫn đến giác ngộ.

Triển vọng về ý thức trí tuệ nhân tạo liên quan đến việc xác định liệu máy móc có thể sở hữu những trải nghiệm chủ quan và nhận thức bản thân hay không. Các nhà triết học và nhà khoa học chia tách làm thành nhiều phần hoặc phần riêng biệt về vấn đề này. Một số người cho rằng với sự phức tạp đủ và kiến trúc phù hợp, các hệ thống AI có thể đạt được một dạng ý thức tương tự như trải nghiệm của con người. Những người khác cho rằng AI, bất kể khả năng của nó, về cơ bản là thiếu trải nghiệm định tính và chủ quan, còn được gọi là “trải nghiệm chủ quan của mỗi người” (qualia).

Khái niệm “vô ngã” (anattā) có thể cung cấp thông tin đáng kể cho cuộc tranh luận về ý thức AI và bản sắc cá nhân. Nếu không có bản ngã tự chủ, bền bỉ ở con người, như Phật giáo gợi ý, thì câu hỏi liệu trí tuệ nhân tạo (AI) có thể sở hữu một bản ngã hay không có thể phải được định hình lại. Thay vì hỏi liệu AI có thể có một bản ngã hay không, chúng ta có thể xem xét cách các hệ thống AI thể hiện năm uẩn và cách chúng có thể tạo ra sự xuất hiện của một bản ngã.

Hình thức: Trong trường hợp AI, phần cứng và cấu trúc vật lý tương ứng với tổng hợp của form. Cũng giống như cơ thể con người là phương tiện cho nhiều quy trình khác nhau, phần cứng AI chứa các quy trình tính toán cho phép thực hiện chức năng. Mặc dù phần cứng máy tính khác rất nhiều so với cơ thể con người, nhưng các robot hình người như Robot Ameca - một robot hình dạng con người tiên tiến nhất thế giới, đại diện cho công nghệ robot kết hợp giữa con người và con người, đang tiến tới cung cấp các hình dạng giống con người cho các hệ thống AI. Với biểu cảm khuôn mặt và chuyển động chân thực, Ameca có khả năng trò chuyện trong khi giao tiếp bằng mắt, đưa AI đến gần hơn với tương tác giống con người.

Cảm giác và nhận thức: Trong lĩnh vực này mặc dù các hệ thống AI vẫn còn tụt hậu so với con người, nhưng trong 5 năm qua đã có những tiến bộ đáng kể. Ví dụ, robot Spot của Boston Dynamics có thể tương tác liền mạch với môi trường xung quanh và thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau, chẳng hạn như mở cửa, lấy nước và xếp máy rửa chén. ChatGPT-4o có khả năng nói chuyện với con người bằng giọng nói với nhiều mức độ cảm xúc khác nhau.

Hình thành tinh thần: Thuật toán AI và quy trình học tập phản ánh hình thành tinh thần. Ví dụ, Học máy (Machine Learning) cho phép AI phát triển các mẫu và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu trong quá khứ, tương tự như cách con người hình thành thói quen và ký ức. Do đó, các hệ thống AI hiện đang thực hiện các nhiệm vụ từng được cho là chỉ có ở con người, chẳng hạn như sáng tác tranh nghệ thuật và sáng tác nhạc.

Ý thức: Tổng hợp ý thức trong AI có thể được xem là nhận thức và phản ứng của hệ thống đối với môi trường hoạt động của nó. Mặc dù điều này khác với ý thức của con người, nhưng nó đại diện cho nhận thức chức năng hướng dẫn hành vi của AI.

Thông qua khuôn khổ của “vô ngã” (anattā) bằng cách phân tích AI, chúng ta thấy được những điểm tương đồng và khác biệt giữa con người và các thực thể nhân tạo. Trong khi AI thiếu một bản ngã vĩnh viễn, bất biến, con người cũng có thể coi bản ngã là một hư cấu tiện lợi được xây dựng từ các quá trình lướt nhanh và phụ thuộc lẫn nhau. Tương tự như vậy, bất kỳ ý thức nào về bản ngã trong AI

đều có thể là một thuộc tính mới nổi của các quá trình tính toán của nó chứ không phải là một bản chất tĩnh.

Hiểu được bản sắc cá nhân thông qua lăng kính “vô ngã” (anattā) có ý nghĩa sâu sắc đối với cách chúng ta nhìn nhận bản thân và, theo nghĩa mở rộng, đối với AI. Nếu bản thân là một ảo tưởng, được xây dựng từ các quá trình tạm thời, thì sự phân biệt giữa bản sắc con người và bản sắc nhân tạo trở nên ít cứng nhắc hơn. Quan điểm này thách thức quan điểm truyền thống lấy con người làm trung tâm về ý thức và bản sắc, gợi ý một sự am hiểu linh hoạt hơn và hướng tiếp cận.

Đối với AI, điều này có nghĩa là danh tính có thể được coi là một mô hình động và đang phát triển thay vì một thực thể tĩnh. Danh tính của một hệ thống AI sẽ phụ thuộc vào quá trình lập trình, tương tác và thích nghi của nó theo thời gian, giống như cách danh tính của con người được hình thành bởi các trải nghiệm và trạng thái tinh thần. Tuy nhiên, ý thức thực sự theo nghĩa là nhận thức về bản thân và trải nghiệm chủ quan có thể vẫn còn khó nắm bắt trừ khi AI có thể sao chép mạng lưới phức tạp của các nguyên nhân và điều kiện tạo nên ý thức của con người.

Sự tiến hóa của AI được định hướng để nâng cao khả năng hiểu biết của chúng ta về ý thức và bản thân. Chúng ta thường nắm bắt các khái niệm phức tạp thông qua các suy luận tương tự, (một loại suy luận logic).

Ví dụ, vào thế kỷ 19, chúng ta từng hiểu tâm trí con người bằng cách so sánh nó với máy móc. Với sự ra đời của máy tính, chúng ta chuyển sang một suy luận tương tự, (một loại suy luận logic) tinh tế hơn. Cũng giống như máy tính xử lý thông tin đầu vào dựa trên các quy tắc được xác định trước và sáng tạo đầu ra, tâm trí có thể được xem như một hệ thống xử lý thông tin. Các quá trình tinh thần như nhận thức, trí nhớ và giải quyết vấn đề tương tự như các hoạt động tính toán. Khi công nghệ AI tiến triển, chúng ta sẽ áp dụng các suy luận tương tự, (một loại suy luận logic) tinh vi hơn để nắm bắt các ý tưởng phức tạp.

Trong suốt chiều dài lịch sử, các khái niệm như bản ngã và ý thức đã là chủ đề của những cuộc thảo luận phức tạp. Trí tuệ của đức Phật vượt qua ranh giới thời gian và văn hóa, cung cấp những hiểu biết sâu sắc về bản chất của thực tại và hoạt động của tâm trí vẫn còn phù hợp cho đến ngày nay.

Những giáo lý quý báu của đức Phật không chỉ cung cấp các phương pháp thực dụng để trị liệu và chữa lành những nỗi khổ niềm đau và thúc đẩy hạnh phúc mà còn có thể giúp giải quyết các vấn đề đương đại phát sinh từ sự tiến bộ nhanh chóng của công nghệ.

Vì thế khi chúng ta tôn vinh những sự kiện lịch sử trong cuộc đời của đức Phật, chúng ta không chỉ thừa nhận ảnh hưởng sâu sắc của ngài đối với diễn ngôn tâm linh và triết học mà còn ghi nhận dấu ấn lâu dài của ngài đối với thế giới công nghệ phát triển nhanh chóng ngày nay.

Tác giả: **Ravi Singh**

Viết dịch: **Thích Vân Phong**

Nguồn: **<https://timesofindia.indiatimes.com/blogs/one-must-imagine-sisyphus-happy/chatgpt-meets-buddha-ai-through-a-buddhist-lens/>**